

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 14/2022/QĐPT-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tiền Giang, ngày 26 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**PHÚC THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Thanh Triều

*Các Thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Diệp Thúy.

Bà Lâm Ngọc Tuyền.

**- Thư ký phiên họp:** Bà Lê Thị Thanh Vân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp:** Ông Võ Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang mở phiên họp phúc thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 260/2021/TLPT-DS ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án”.

Do Quyết định 08/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định mở phiên họp phúc thẩm giải quyết việc dân sự số: 310/2021/QĐ-PT ngày 01 tháng 12 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Bà Trần Thị Thu B, sinh năm 1968 – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho (có mặt);  
Địa chỉ: Quốc lộ X, ấp HG, xã P, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978 (có mặt);

2. Bà Phạm Thị D, sinh năm 1951 (có mặt);

Cùng ấp B, xã Đ, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

3. Ông Nguyễn Văn Y, sinh năm 1952 (chết)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông Nguyễn Văn Y:

+ Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1978 ;

+ Bà Phạm Thị D, sinh năm 1951;

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

4. Anh Nguyễn Thanh Q, sinh năm 1998 (vắng mặt);

5. Anh Nguyễn Nhật Tr, sinh năm 2004 (vắng mặt);

6. Chị Trần Thị Bạch Đ, sinh năm 1975 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp B, xã Đ, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

7. Bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1961;

Địa chỉ: số 8B, ấp A, xã Đ, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T, sinh năm 1966 (có mặt).

Địa chỉ: số 8B, ấp A, xã Đ, TP. MT, tỉnh Tiền Giang.

8. Bà Phạm Thị S, sinh năm 1964 (có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ: số 56/3 ấp M, xã P, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- *Người kháng cáo:* Bà Phạm Thị D.

## **NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*Theo quyết định sơ thẩm:*

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Trần Thị Thu B – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho trình bày:*

Theo bản án dân sự phúc thẩm số: 70/2014/DSPT ngày 18/02/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang có nội dung: “Buộc anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Bạch Đ có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị Kim C số tiền 295.585.000 đồng và lãi chậm thi hành án”. Trong quá trình thi hành án, Chi cục Thi hành án thành phố Mỹ Tho đã tiến hành xác minh tài sản của anh Nguyễn Thanh L và chị Trần Thị Bạch Đ tại địa phương và xác định anh L có tài sản chung trong hộ là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00980/QSĐĐ/168/QĐUB do UBND huyện Chợ Gạo cấp ngày 20/3/1998 cho hộ ông Nguyễn Văn Y (cha ruột anh L) đứng tên thửa số 133, TBĐ số 757, diện tích 1.175m<sup>2</sup> và thửa số 187, TBĐ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp B xã Đ, TP. MT, Tiền Giang. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, hộ của ông Y gồm 3 thành viên là ông Y, bà Phạm Thị D, anh L. Nay chị B yêu cầu xác định quyền sở hữu của anh L trong hộ ông Y tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 1/3 giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất để làm cơ sở thi hành án theo quy định pháp luật.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị D trình bày:* Các phần đất này là tài sản riêng của vợ chồng bà nên không đồng ý phân chia để trả nợ cho bà C.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh L trình bày:* Anh không nhận phần thừa kế của ông Y - cha anh. Đây là tài sản riêng của ông Y, nay ông Y chết thì tài sản này để lại cho mẹ anh sở hữu để dưỡng già và lo hậu sự sau này.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T – người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Kim C:* Ông đồng ý xác định phần tài sản của anh L và chị Đ trong khối tài sản chung theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp cho hộ ông Y để trả tiền nợ thức ăn gia súc cho bà C.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Bạch Đ, anh Nguyễn Thanh Q, anh Nguyễn Nhật Tr* đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý việc dân sự nhưng không có ý kiến phản hồi gì.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị S trình bày:* Bà là em ruột của bà D. Bà có cho bà D và ông Y mượn tiền nhiều lần để trị bệnh với tổng số tiền là 470.000.000 đồng. Năm 2019, ông Y và bà D có viết giấy mượn tiền và đưa bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà giữ để làm tin. Nay đối với yêu cầu của bà B thì bà yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật, còn việc ông Y, bà D nợ tiền của bà thì bà không yêu cầu giải quyết, khi nào cần thì bà sẽ yêu cầu bà D và anh L trả cho bà.

Tại quyết định số 08/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố MT, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Căn cứ:

- Khoản 9 Điều 27, khoản 3 Điều 367, Điều 361, Điều 157, Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Điều 74 Luật Thi hành án dân sự.

- Điều 116, Điều 118 Bộ luật Dân sự 1995.

- Điều 3 Luật Đất đai 1993.

- Khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Thu B – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

- Xác định thửa đất số 133, TĐĐ số 757, diện tích 1.175m<sup>2</sup> và thửa số 187, TĐĐ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện CG, Tiền Giang (nay là xã Đ, TP. MT, Tiền Giang) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00980/QSDĐ/168/QĐUB do UBND huyện Chợ Gạo cấp ngày 20/3/1998 cho hộ ông Nguyễn Văn Y đứng tên là tài sản chung của hộ ông Nguyễn Văn Y gồm ông Nguyễn Văn Y, bà Phạm Thị D và anh Nguyễn Thanh L.

- Anh Nguyễn Thanh L được quyền sở hữu, quyền sử dụng 1/3 tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 133, TĐĐ số 757, diện tích 1.175m<sup>2</sup> và thửa số 187, TĐĐ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp Long Hòa B, xã H, huyện CG, Tiền Giang (nay là xã Đ, TP. MT, Tiền Giang) nêu trên.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự không phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Chí phí thu thập chứng cứ, xem xét thẩm định, định giá: Anh L có nghĩa vụ hoàn lại cho bà B số tiền 2.000.000 đồng.

Ngoài ra Quyết định quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 14/6/2021, bà Phạm Thị D có đơn kháng cáo quyết định sơ thẩm với nội dung không đồng ý xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng của anh Nguyễn Thanh L trong khối tài sản chung để thi hành án.

*Tại phiên họp phúc thẩm,*

Bà Phạm Thị D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo không đồng ý xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng của anh Nguyễn Thanh L trong khối tài sản chung để thi hành án.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Trần Thị Thu B – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho không chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bà Phạm Thị D

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang phát biểu quan điểm: Thẩm phán chủ tọa phiên họp và Hội đồng giải quyết việc dân sự phúc thẩm tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự chấp hành đúng pháp luật. Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phạm Thị D, giữ nguyên quyết định sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thanh L, bà Phạm Thị D, ông Trần Văn T có mặt, bà Phạm Thị S có đơn xin vắng mặt, anh Nguyễn Thanh Q, anh Nguyễn Nhật Tr, chị Trần Thị Bạch Đ đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt, căn cứ Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng giải quyết việc dân sự phúc thẩm vẫn tiến hành phiên họp.

[2] Xét thời hiệu kháng cáo: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị D kháng cáo quá hạn nhưng đã được Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang chấp nhận kháng cáo quá hạn theo trong hạn theo Quyết định số 08/2021/QĐ-PT ngày 08/7/2021.

[3] Về nội dung kháng cáo bà D có đơn kháng cáo với lý do không đồng ý xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng của anh Nguyễn Thanh L trong khối tài sản chung để thi hành án.

Tại phiên họp phúc thẩm bà Phạm Thị D cho rằng trong thời gian ông Nguyễn Văn Y còn sống có thể chấp giấy chủ quyền đất cho bà Phạm Thị S để lấy tiền trị bệnh cho ông Y, nên phần đất trên chỉ còn một thửa và thửa đất này là tài sản riêng của ông Y và của bà, không phải là tài sản chung trong hộ, việc thi hành án thành phố Mỹ Tho yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản để thi hành án là bà không đồng ý.

Qua xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ xét thấy phần đất thuộc thửa số 133, tờ bản đồ số 757, diện tích còn lại 1.175m<sup>2</sup> và thửa 187, tờ bản đồ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện CG, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Đ thành phố MT, tỉnh Tiền Giang) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00980/QSDĐ/168/QĐUB do Ủy ban nhân dân huyện CG cấp ngày 20/3/1998 cho hộ ông Nguyễn văn Y đứng tên, đồng thời theo biên bản xác minh ngày 02/02/2021 của Tòa án và công văn số 11/CV ngày 26/3/2018 của Công An thành phố Mỹ Tho thì tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thành viên trong hộ gồm ông Nguyễn Văn Y, bà Phạm Thị D, anh Nguyễn Thanh L và điều này phù hợp với lời khai của bà D và anh L tại phiên tòa phúc thẩm.

Tuy nhiên bà D cho rằng đây là tài sản của bà và ông Y không phải là tài sản chung trong hộ, nên việc cấp sơ thẩm xác định đây là tài sản chung trong hộ là bà không đồng ý, đồng thời trong thời gian ông Y còn sống, ông Y có đem giấy chủ quyền đất thế chấp cho bà Phạm thị S để lấy tiền trị bệnh cho ông Y do đó phần đất này chỉ còn một thửa do đó xác định trong toàn bộ diện tích đất này do ông Y đứng tên trong đó có 1/3 của anh L là không đúng. Xét lời trình bày của bà và anh L là không có cơ sở, như đã phân tích ở trên đây là tài sản cấp cho hộ vào thời điểm năm 1998 và trong hộ có các thành viên gồm ba người ông Y, bà D, anh L. Việc các đương sự nại ra lý do trên để nhằm trốn tránh việc thi hành án. Do đó, Hội đồng giải quyết việc dân sự không chấp nhận theo yêu cầu kháng cáo của bà D giữ nguyên quyết định số 08/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do bà Phạm Thị D là người cao tuổi căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà D được miễn án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ:

- Điểm a khoản 3 Điều 375;
- Khoản 9 Điều 27; khoản 3 Điều 367; Điều 361; Điều 157; Điều 165 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 74 Luật Thi hành án dân sự.
- Điều 116; Điều 118 Bộ luật Dân sự 1995.
- Điều 3 Luật Đất đai 1993.

- Khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Phạm Thị D.

[2] Giữ nguyên quyết định số 08/2021/QĐST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 của Toà án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Thu B – Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố MT.

Xác định thửa đất số 133, TĐĐ số 757, diện tích 1.175m<sup>2</sup> và thửa số 187, TĐĐ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện CG, Tiền Giang (nay là xã Đ, TP. MT, Tiền Giang) theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00980/QSĐĐ/168/QĐUB do UBND huyện Chợ Gạo cấp ngày 20/3/1998 cho hộ ông Nguyễn Văn Y đứng tên là tài sản chung của hộ ông Nguyễn Văn Y gồm ông Nguyễn Văn Y, bà Phạm Thị D và anh Nguyễn Thanh L.

Anh Nguyễn Thanh L được quyền sở hữu, quyền sử dụng 1/3 tài sản là quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 133, TĐĐ số 757, diện tích 1.175m<sup>2</sup> và thửa số 187, TĐĐ số 757, diện tích 1.280m<sup>2</sup> tọa lạc tại ấp B, xã H, huyện CG, Tiền Giang (nay là xã Đ, TP. MT, Tiền Giang) nêu trên.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự không phải nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Chí phí thu thập chứng cứ, xem xét thẩm định, định giá: Anh L có nghĩa vụ hoàn lại cho bà B số tiền 2.000.000 đồng.

[3]. Về lệ phí phúc thẩm: Bà Phạm Thị D được miễn lệ phí việc dân sự phúc thẩm hoàn lại cho bà Phạm Thị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004304 ngày 25/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thanh Triều**

**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Diệp Thúy**

**Lâm Ngọc Tuyền**

**Nguyễn Thanh Triều**

**THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Nguyễn Thị Diệp Thúy**

**Lâm Ngọc Tuyền**

**Nguyễn Thanh Triều**



